

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Tên học phần: Tiếng anh chuyên ngành công nghệ thông tin
Chương trình đào tạo: Công nghệ thông tin
Người biên soạn: ThS. Đinh Thị Tâm
Ngày ban hành:

1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: Tiếng anh chuyên ngành công nghệ Thông tin
- Mã học phần: INT429
- Số tín chỉ: 3
- Loại học phần: Bắt buộc
- Học phần tiên quyết: không
- Số giờ tín chỉ: 45, trong đó:
 - Lý thuyết: 45
 - Thực hành:

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: Đinh Thị Tâm
- Chức danh, học vị: Thạc sỹ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Công nghệ Thông tin - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0938.224.968
- Email: TamDT@vhu.edu.vn

Giảng viên 2:

- Họ và tên:
- Chức danh, học vị:
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa - Trường Đại học
- Điện thoại:
- Email:

3. Mục tiêu của học phần

Học phần có những mục tiêu:

- Cung cấp cho người học các vốn từ vựng và thuật ngữ về chuyên ngành công nghệ thông tin;
- Rèn luyện các kỹ năng đọc, viết, dịch, nghe và phân tích các chủ đề có liên quan đến chuyên ngành và tự nâng cao trình độ tiếng Anh chuyên ngành để phục vụ việc giao tiếp và khả năng nghiên cứu sau này, ...; Có thể hiểu rõ các thuật ngữ chuyên ngành được sử dụng phổ biến trong lĩnh vực chủ yếu công nghệ thông tin.
- Cung cấp cho người học phương pháp đọc hiểu các đoạn văn chuyên ngành bằng tiếng Anh; Có thể viết các bài viết ở dạng mô tả, phân tích các đồ thị, tiến trình kỹ thuật và giao tiếp chuyên ngành bằng tiếng Anh.
- Phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề, khả năng làm việc nhóm hiệu quả.

4. Chuẩn đầu ra của học phần

TT	Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
4.1		Về kiến thức
4.1.1	CLO1	Giải thích được và triển khai các hệ thống máy tính dựa trên kiến thức về máy tính điện tử, biểu diễn và tổ chức dữ liệu, phần cứng, phần mềm, hệ điều hành, mạng máy tính. Phát hiện và sửa đổi, giải quyết được các lỗi trong quá trình vận hành.
4.1.2	CLO2	Trình bày, giải quyết được các vấn đề công nghệ thông tin dựa trên kiến thức cơ bản về các chuyên ngành máy tính, về phần cứng, phần mềm, virus máy tính, mạng máy tính, phần mềm giả lập, Internet và các chương trình phần mềm tin học văn phòng.
4.2		Về kỹ năng
4.2.1	CLO3	Giao tiếp hiệu quả bằng lời nói, văn bản, đa phương tiện
4.2.2	CLO4	Ứng xử phù hợp với các bên liên quan trong môi trường đa dạng, tôn trọng sự khác biệt đa văn hoá.
4.2.3	CLO5	Sử dụng tiếng Anh khung trình độ quốc gia B1, giao tiếp hiệu quả với các bên liên quan.
4.2.4	CLO6	Sử dụng các ứng dụng CNTT thành thạo.
4.3		Mức tự chủ và trách nhiệm
4.3.1	CLO7	Đề ra mục tiêu ngắn hạn và dài hạn cho việc phát triển sự nghiệp.
4.3.2	CLO8	Có thói quen học tập suốt đời.

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
CLO1		x								
CLO2		x								
CLO3						x				
CLO4						x				
CLO5						x				
CLO6							x			
CLO7										x
CLO8										x

5. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần **Tiếng Anh chuyên ngành công nghệ thông tin** được thiết kế để giúp trang bị cho sinh viên tiếng Anh chuyên ngành về lĩnh vực công nghệ thông tin như máy vi tính, lịch sử máy vi tính, đặc điểm máy vi tính, phần cứng và phần mềm, CPU, bộ nhớ máy tính, đĩa và ổ đĩa và máy in. Ngoài ra, học phần tiếng Anh chuyên ngành còn trang bị các kỹ năng như đọc, viết, dịch và phân tích kỹ thuật.

6. Nội dung chi tiết của học phần

6.1. Lý thuyết

Bài	Nội dung
Unit 1	The computer
1.1	Reading
1.1.1	Answer the questions
1.1.2	Grammar
1.1.3	Refinement and synthesis
1.2	Dialogues
1.3	Exercise
1.3.1	Filling the blanks
1.3.2	Translating
Unit 2	History of Computer
2.1	Reading
2.1.1	Answer the questions
2.1.2	Grammar
2.1.3	Refinement and synthesis
2.2	Dialogues

2.3	Exercise
2.3.1	Filling the blanks
2.3.2	Translating
Unit3	Characteristics of computer
3.1	Reading
3.1.1	Answer the questions
3.1.2	Grammar
3.1.3	Refinement and synthesis
3.2	Dialogues
3.3	Exercise
3.3.1	Filling the blanks
3.3.2	Translating
Unit4	Hardware and Software
4.1	Reading
4.1.1	Answer the questions
4.1.2	Grammar
4.1.3	Refinement and synthesis
4.2	Dialogues
4.3	Exercise
4.3.1	Filling the blanks
4.3.2	Translating
Unit5	Mainframes
5.1	Reading
5.1.1	Answer the questions
5.1.2	Grammar
5.1.3	Refinement and synthesis
5.2	Dialogues
5.3	Exercise
5.3.1	Filling the blanks
5.3.2	Translating
Unit 6	Central processing unit
6.1	Reading
6.1.1	Answer the questions
6.1.2	Grammar
6.1.3	Refinement and synthesis

6.2	Dialogues
6.3	Exercise
6.3.1	Filling the blanks
6.3.2	Translating
Unit 7	Types of memory
7.1	Reading
7.1.1	Answer the questions
7.1.2	Grammar
7.1.3	Refinement and synthesis
7.2	Dialogues
7.3	Exercise
7.3.1	Filling the blanks
7.3.2	Translating
Unit 8	Disk and Disk Drive
8.1	Reading
8.1.1	Answer the questions
8.1.2	Grammar
8.1.3	Refinement and synthesis
8.2	Dialogues
8.3	Exercise
8.3.1	Filling the blanks
8.3.2	Translating
Unit 9	Printer
9.1	Reading
9.1.1	Answer the questions
9.1.2	Grammar
9.1.3	Refinement and synthesis
9.2	Dialogues
9.3	Exercise
9.3.1	Filling the blanks
9.3.2	Translating

6.2. Bài tập

	Nội dung
6.2.1.	Bài tập cá nhân

	Người học thực hiện bài tập cá nhân do giảng viên yêu cầu
6.2.2.	Bài tập nhóm
	- Người học thảo luận với nhóm các câu hỏi của giảng viên - Các nhóm báo cáo kết quả làm việc trước lớp.

7. Phân bổ thời gian theo tiết (1 tín chỉ = 15 tiết)

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ		
		Lý thuyết	Bài tập	Tổng
1	The computer	5	0	5
2	History of Computer	5	0	5
3	Characteristics of computer	5	0	5
4	Hardware and Software	5	0	5
5	Mainframes	5	0	5
6	Central processing unit	5	0	5
7	Types of memory	5	0	5
8	Disk and Disk Drive	5	0	5
9	Printer	5	0	5
Tổng		45	0	45

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra và nội dung (các chương) của học phần

Unit	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	x	x	x		x	x	x	x
2	x	x	x		x			x
3	x	x	x		x			
4		x		x	x	x		
5	x			x	x			
6	x			x	x	x		
7	x				x		x	x
8	x				x			x
9		x	x	x	x	x	x	x

8. Phương pháp giảng dạy

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình
- Phát vấn
- Giải quyết vấn đề
- Thuyết trình tích cực

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
Thuyết trình	X	X	X	X	X	X		X
Phát vấn	X		X	X	X	X	X	X
Giải quyết vấn đề		X	X	X	X	X	X	X
Thuyết trình tích cực	X	X		X	X	X	X	X

9. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình
- Làm việc nhóm
- Tự học, tự nghiên cứu

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
Thuyết trình	X	X	X	X		X		X
Làm việc nhóm	X	X	X	X	X		X	X
Tự học, tự nghiên cứu	X	X	X	X	X	X		X

10. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).
- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.
- Hoàn thành bài tiểu luận kết thúc học phần.

11. Tài liệu phục vụ cho học phần

11.1. Tài liệu bắt buộc

- Eric H. Glendinning, John McEvan (2015), *Oxford English for Information and Technology*, Oxford University Press
- Bài giảng Tiếng anh chuyên ngành Công nghệ Thông tin (giảng viên cung cấp), Lưu hành nội bộ.

11.2. Tài liệu tham khảo

- Lê Thị Hồng Hạnh (2006), Bài giảng tiếng Anh chuyên ngành công nghệ thông tin, Học viện BCVT

12. Thang điểm đánh giá

Theo thang điểm tín chỉ.

13. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

<i>TT</i>	<i>Điểm thành phần</i>	<i>Hình thức đánh giá</i>	<i>Trọng số</i>
1	Giữa kỳ	Thi (<i>Hình thức: vấn đáp</i>) + Bài tập trên lớp + Đánh giá chuyên cần	40%
2	Kết thúc học phần	Bài tiểu luận nhóm	60%

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
Tiểu luận	X	X	X	X	X	X	X	X
Bài tập trên lớp	X	X	X	X				X
Đánh giá làm việc nhóm		X			X	X	X	
Đánh giá chuyên cần					X			X

Duyệt

Trưởng Khoa

Giảng viên

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Ký và ghi rõ họ tên)